TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC
CÔNG TY ĐIỆN LỰC HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6569/QĐ-PCHY

Hưng Yên, ngày 02 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án: Xuất tuyến 22kV mạch kép sau TBA 110kV Quỳnh Phụ cấp điện cho KCN Cầu Nghìn và khu vực Quỳnh Phụ

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 209/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý vật liệu xây dựng; số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 v/v hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 v/v ban hành định mức xây dựng; Văn bản số 9947/BXD-VPB ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng v/v thay thế phụ lục kèm theo TT36/2026/TT-BXD hướng dẫn nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và TT38/2026/TT-BXD về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Công thương: số 36/2022/TT-BCT ngày 22/12/2022 ban hành bộ định mức dự toán chuyên ngành lắp đặt đường dây tải điện và lắp đặt trạm biến áp; số 05/2023/TT-BCT ngày 16/3/2023 ban hành bộ định mức dự toán chuyên ngành thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-HĐTV ngày 21/7/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Quy chế phân cấp của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên v/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên v/v phê duyệt danh mục Đầu tư lưới điện trung, hạ áp;

Căn cứ Quyết định số 1424/QĐ-EVNNPC ngày 24/7/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2027 cho Công ty Điện lực Hưng Yên;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật (BCKTKT) dự án do Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế thủy điện Miền Bắc lập tháng 10/2026;

Căn cứ Văn bản số 1764/BQLDA ngày 23/10/2026 của Ban Quản lý dự án v/v thẩm định BCKTKT dự án;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định số 440/PCHY-TTĐ ngày 02/11/2026 của Tổ thẩm định BCNCKT/TKKT/TKBVTC-DT/BCKTKT các dự án ĐTXD Công ty Điện lực Hưng Yên;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý đầu tư Công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Xuất tuyến 22kV mạch kép sau TBA 110kV Quỳnh Phụ cấp điện cho KCN Cầu Nghìn và khu vực Quỳnh Phụ với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xuất tuyến 22kV mạch kép sau TBA 110kV Quỳnh Phụ cấp điện cho KCN Cầu Nghìn và khu vực Quỳnh Phụ.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
- Loại và cấp công trình chính: Công trình năng lượng, cấp IV.
- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 20 năm.

3. Mã định danh: Theo mã số của Cơ quan quản lý Nhà nước lập.

4. Địa điểm xây dựng dự án; hướng tuyến công trình; diện tích sử dụng đất của dự án:

4.1. Địa điểm xây dựng dự án: Xã Phụ Dực - tỉnh Hưng Yên.

4.2. Hướng tuyến công trình:

- Đoạn 1: Từ TBA Quỳnh Phụ đến G1: XDM 0,039km đường cáp ngầm 22kV lộ 476E11.8 và 0,042km cáp ngầm 24kV lộ 478E11.8 (sử dụng cáp 3Al-FR-1x630sqmm). Tuyến cáp ngầm 22kV đi từ tủ 02 tủ MC 24kV TBA 110kV Quỳnh Phụ đi trong mương cáp hiện có ra tường rào của TBA;

- Đoạn 2: Từ G1 đến G2: XDM 0,014km đường cáp ngầm 22kV mạch kép (sử dụng cáp 3Al-FR-1x630sqmm). Tuyến cáp ngầm 22kV đi dọc theo tường rào của TBA ra cổng trạm 110kV;

- Đoạn 3: Từ G2 đến G3: XDM 0,108km đường cáp ngầm 22kV mạch kép (sử dụng cáp 3Al-FR-1x630sqmm). Tuyến cáp ngầm 22kV đi dọc theo đường vào cổng trạm 110kV;

+ Đoạn 4: Từ G3 đến cột 01: XDM 0,168km đường cáp ngầm 22kV mạch kép (sử dụng cáp 3Al-FR-1x630sqmm). Tuyến cáp ngầm 22kV đi dọc theo lề đường của tỉnh ĐT216 đến Km 25+160;

+ Đoạn 5: Từ cột 1 đến cột 51: XDM 2,922km ĐDK 22kV mạch kép (sử dụng dây dẫn AC240/32). Tuyến đường dây đi dọc đường nội đồng và tuyến đường Thái Bình - Cầu Nghìn trên địa phận xã Phụ Dực. Chuyển đấu nối nhánh TBA An Bài 2 lộ 471 E11.8 sang xuất tuyến 22kV XDM tại cột 51;

+ Đoạn 6: Từ cột 51 đến cột 52 (qua đoạn G7 đến G11): XDM 0,47km đường cáp ngầm 22kV mạch kép (sử dụng cáp 3Al-1x630sqmm). Tuyến cáp ngầm 22kV đi dọc đường nội đồng và tuyến đường Thái Bình - Cầu Nghìn trên địa phận xã Phụ Dực;

+ Đoạn 7: Từ cột 52 đến cột 67: XDM 0,848km ĐDK 22kV mạch kép (sử dụng dây dẫn AC240/32). Tuyến đường dây đi dọc tuyến đường Thái Bình - Cầu Nghìn, sau đó đi vào trong KCN Cầu Nghìn trên địa phận xã Phụ Dực. Chuyển đấu nối nhánh TBA Thanh Mai lộ 471 E11.8 sang xuất tuyến 22kV XDM tại cột 56;

+ Đoạn 8: Từ cột 67 đến tủ RMU (qua đoạn G13 đến G15): XDM 0,171km đường cáp ngầm 22kV mạch kép (sử dụng cáp 3Al-1x630sqmm). Tuyến cáp ngầm 22kV đi qua đường KCN Cầu Nghìn vào mương kỹ thuật đến tủ RMU 24kV.

4.3. Diện tích sử dụng đất của dự án:

- Diện tích sử dụng đất vĩnh viễn của dự án: Khoảng 510 m2.

5. Người quyết định đầu tư: Ông Trương Công Diệm - Giám đốc Công ty Điện lực Hưng Yên - CN Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

6. Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Hưng Yên - CN Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế thủy điện Miền Bắc.

- Mã số doanh nghiệp: 0102310480;

- Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD00008632, do Bộ Xây dựng cấp ngày 18/11/2019, hạn đến 18/11/2029;

- Chủ nhiệm thiết kế: Ông Hà Đức Tuân; Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAD00088473 - Thiết kế cơ - Điện công trình - Hệ thống điện, Hạng I, do Sở Xây dựng tỉnh Hải Dương cấp ngày 20/5/2025, hạn đến 19/5/2035;

- Chủ nhiệm khảo sát: Ông Trần Văn Trà; Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HNT00168573 - Khảo sát địa hình, Hạng II, do Hiệp hội các nhà thầu xây dựng Việt Nam cấp ngày 26/6/2023, hạn đến 26/6/2028;

- Chủ trì thiết kế phần điện: Ông Phan Văn Hạnh; Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAD00097455 - Thiết kế cơ điện công trình, hệ thống điện, Hạng I, do Sở Xây dựng tỉnh Hải Dương cấp ngày 20/5/2025, hạn đến 20/5/2035;

- Chủ trì thiết kế phần xây dựng: Ông Trần Văn Tuyền; Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAD00062442 - Thiết kế xây dựng công trình, kết cấu công trình, giám sát xây dựng hạng I, do Sở Xây dựng tỉnh Hải Dương cấp ngày 25/6/2025, hạn đến 24/6/2035;

- Chủ trì lập dự toán: Bà Nguyễn Thị Khiếu; Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số KTE0047444 - Định giá xây dựng, hạng II do Hội kinh tế xây dựng Việt Nam cấp ngày 05/02/2024, hạn đến 05/02/2029.

8. Mục tiêu dự án:

Đảm bảo cấp điện cho KCN Cầu Nghìn và khu vực Quỳnh Phụ, chiếm lĩnh thị trường bán lẻ điện trực tiếp cho khách hàng thứ cấp trong KCN Cầu Nghìn, giảm tải cho các đường trung áp đang cấp điện trong KCN Cầu Nghìn, góp phần nâng cao chất lượng điện năng, độ tin cậy cung cấp điện cho các phụ tải thuộc KCN Cầu Nghìn và phụ tải lân cận khu vực xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Xây dựng mới 1,920km đường cáp ngầm 22kV mạch kép (3xAl/XLPE-1x630 và 3xAl/XLPE-FR-1x630).

- Xây dựng mới 3,770km đường dây 22kV mạch kép (AC240/32) + 1,851km dây chống sét (TK50).

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- Quyết định số 789/QĐ-EVN ngày 10/6/2025 của EVN về việc ban hành quy định về công tác Đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

- Quyết định số 194/QĐ-HĐTV ngày 13/8/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong EVNNPC;

- Quyết định số 118/QĐEVNNPC ngày 20/01/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Quy định về công tác khảo sát, thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp đến 220kV trong Tổng công ty Điện lực miền Bắc;

- Quyết định số 828/QĐ-EVNNPC ngày 23/4/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Đề án Thiết kế định hướng phát triển lưới điện trung hạ áp của EVNNPC giai đoạn 2026-2030;

- QCVN 26:2025/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện, ban hành kèm theo Thông tư số 51/2025/TT-BCT ngày 11/11/2025 của Bộ Công thương;

- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế, ban hành kèm theo Quyết định số 1341/QĐ-BKHCN ngày 29/6/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu thép: TCVN 5575-2024; Kết cấu thép - gia công - lắp ráp - nghiệm thu và yêu cầu kỹ thuật: TCXDVN 170:2007;

- Tiêu chuẩn về thép hình, thép tấm: TCVN 1656-1993, JIS G 3101;

- Tiêu chuẩn về mạ kẽm nhúng nóng: 18 TCN 04-92;

- Cột bê tông ly tâm được chế tạo theo tiêu chuẩn: TCVN 5847-2016;

- Kết cấu bê tông và cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 5574:2018;

- Các Văn bản của Tổng công ty Điện lực miền Bắc: số 3905/EVNNPC-KT+ĐT ngày 28/7/2026 v/v áp dụng yêu cầu kỹ thuật VTTB trong EVNNPC; số 3934/EVNNPC-KT+ĐT ngày 30/7/2026 v/v áp dụng yêu cầu kỹ thuật VTTB trong EVNNPC (đợt 2); số 4561/EVNNPC-KT+ĐT ngày 28/8/2026 v/v áp dụng yêu cầu kỹ thuật VTTB trong EVNNPC (đợt 3); số 4130/EVNNPC-KT ngày 07/8/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v hợp nhất các văn bản về kiểm soát chất lượng VTTB khi mua sắm và một số nội dung bổ sung; số 4921/EVNNPC-KT+VT ngày 22/9/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v hiệu chỉnh bổ sung văn bản hợp nhất về kiểm soát chất lượng VTTB số 4130/EVNNPC-KT và YCKT sứ cách điện;

- Quyết định số 1152/QĐ-PCHY ngày 12/08/2025 của Giám đốc Công ty Điện lực Hưng Yên v/v ban hành "Hướng dẫn định hướng thiết kế, cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp khu vực tỉnh Hưng Yên để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và đáp ứng tiêu chuẩn của lưới điện thông minh";

- Các tiêu chuẩn TCVN, TCN, IEC, tiêu chuẩn quốc tế thông dụng và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

- Tổng mức đầu tư xây dựng: 22.438.000.000VND.

- Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

12. Thời gian thực hiện của dự án: Năm 2026 ÷ 2027.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Vốn khác *(Vốn vay tín dụng thương mại và khấu hao cơ bản của Tổng công ty Điện lực miền Bắc).*

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án thông qua thành lập Ban quản lý dự án trực thuộc.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: Không có; **Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** Thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban Quản lý dự án Điện lực Hưng Yên và các đơn vị chức năng liên quan thuộc Công ty căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- EVN*NPC* (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC



Trương Công Diệm